

# DẤU ẤN VĂN HỌC TRONG CA KHÚC CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1954 - 1975

Bùi Quang Trường<sup>1\*</sup>, Ngô Thị Vân Anh<sup>2</sup>  
<sup>1,2</sup> Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu  
<sup>\*</sup>Email: buiquangtruongbr@gmail.com

/Ngày nhận bài: **29/12/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phản biện: **23/01/2026** /Ngày chấp nhận đăng: **24/01/2026**

## TÓM TẮT

Trong quá trình hình thành và phát triển, ca khúc cách mạng không chỉ phản ánh hiện thực lịch sử mà còn thể hiện mối quan hệ gắn bó sâu sắc với văn học, đặc biệt là thơ ca cách mạng. Bài viết tập trung làm rõ dấu ấn của văn học trong ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975 thông qua việc phân tích mối quan hệ giữa văn học và âm nhạc, ảnh hưởng gián tiếp của văn học như một nguồn cảm hứng sáng tác, ảnh hưởng trực tiếp qua hình thức phổ nhạc từ thơ, cũng như các giá trị tư tưởng, giáo dục, văn hóa và lịch sử mà sự giao thoa này mang lại. Qua đó, bài viết khẳng định vai trò quan trọng của văn học trong việc góp phần tạo nên chiều sâu nghệ thuật, sức lan tỏa và giá trị bền vững của ca khúc cách mạng Việt Nam.

**Từ khóa:** Văn học, ca khúc cách mạng, phổ nhạc từ thơ, giao thoa nghệ thuật, 1954-1975

## LITERARY IMPRINTS IN VIETNAMESE REVOLUTIONARY SONGS (1954 - 1975)

### ABSTRACT

Although most song lyrics were directly composed by musicians, literature left a profound imprint on both the content and expressive form of revolutionary songs. Literary influence is manifested in two main ways: indirectly through imagery, language, rhythm, and rhetorical devices; and directly through musical adaptations of revolutionary poetry. Based on an analysis of selected representative songs, this article elucidates specific manifestations of literary influence in song lyrics, thereby affirming the artistic, ideological, educational, and historical value of Vietnamese revolutionary songs during the 1954 - 1975 period.

**Keywords:** Literature; revolutionary songs; song lyrics; rhythm; poetry adaptation; Vietnamese music; 1954 - 1975

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình phát triển của văn hóa nghệ thuật Việt Nam hiện đại, văn học và âm nhạc luôn tồn tại trong mối quan hệ gắn bó, tác động và hỗ trợ lẫn nhau. Đặc biệt, trong giai đoạn 1954 - 1975, thời kỳ đất nước trải qua những biến động lịch sử lớn lao, mối quan hệ này càng trở nên rõ nét. Văn học và âm nhạc không chỉ là phương tiện phản ánh hiện thực chiến tranh và đời sống xã hội, mà còn giữ vai trò quan trọng trong việc cổ vũ tinh thần, hun đúc lý tưởng và nuôi dưỡng đời sống tinh thần của nhân dân.

Ca khúc cách mạng là một trong những loại hình nghệ thuật tiêu biểu của giai đoạn này. Với khả năng kết hợp giữa ngôn từ và âm thanh, ca khúc cách mạng đã trở thành phương tiện truyền tải tư tưởng, tình cảm và khát vọng của cả dân tộc. Trong quá trình sáng tác, nhiều nhạc sĩ đã tiếp thu trực tiếp và gián tiếp các giá trị của văn học, đặc biệt là thơ ca cách mạng, để xây dựng lời ca giàu hình ảnh, cảm xúc và sức truyền cảm.

Nghiên cứu dấu ấn văn học trong ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975 không chỉ giúp làm rõ mối quan hệ giữa hai loại hình nghệ thuật, mà còn góp phần nhận diện rõ hơn giá trị tư tưởng và thẩm mỹ của

ca khúc cách mạng trong đời sống văn hóa dân tộc. Đây cũng là cơ sở để khẳng định vị trí của ca khúc cách mạng trong nền nghệ thuật Việt Nam hiện đại, đồng thời góp phần phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và bảo tồn các giá trị văn hóa - nghệ thuật truyền thống.

### 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Cơ sở lý luận và bối cảnh lịch sử

Văn học và âm nhạc là hai loại hình nghệ thuật có những phương thức biểu đạt khác nhau nhưng cùng hướng tới việc phản ánh đời sống, biểu hiện cảm xúc và truyền tải tư tưởng. Văn học sử dụng ngôn từ như phương tiện chủ yếu, trong khi âm nhạc sử dụng âm thanh và nhịp điệu. Tuy nhiên, giữa hai loại hình này tồn tại nhiều điểm giao thoa, đặc biệt là ở yếu tố nhịp điệu, hình tượng và cảm xúc thẩm mỹ.

Trong bối cảnh lịch sử Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975, văn học và âm nhạc cùng hướng tới những mục tiêu chung: phản ánh hiện thực chiến tranh, ca ngợi tinh thần yêu nước, cổ vũ ý chí đấu tranh và khẳng định niềm tin vào thắng lợi của cách mạng. Chính hoàn cảnh lịch sử đặc thù này đã tạo điều kiện cho sự giao thoa mạnh mẽ giữa văn học và âm nhạc, đặc biệt là trong lĩnh vực ca khúc cách mạng.

### 2.2. Dấu ấn văn học trong ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975

#### 2.2.1. Mối quan hệ giữa văn học và âm nhạc

Trong ca khúc cách mạng, văn học và âm nhạc không tồn tại như hai yếu tố tách rời mà hòa quyện, bổ sung cho nhau. Ngôn từ của lời ca mang đặc trưng của thơ ca, trong khi giai điệu và tiết tấu giúp mở rộng khả năng biểu đạt cảm xúc của ngôn từ. Nhờ sự kết hợp này, ca khúc cách mạng vừa có sức truyền cảm mạnh mẽ, vừa dễ dàng lan tỏa trong đời sống cộng đồng.

Mối quan hệ giữa văn học và âm nhạc trong ca khúc cách mạng thể hiện ở việc nhiều nhạc sĩ có nền tảng văn học vững chắc, am hiểu thơ ca và vận dụng linh hoạt các thủ pháp nghệ thuật của văn học vào sáng tác âm nhạc. Điều này góp phần tạo nên những ca khúc có giá trị nghệ thuật cao, vượt ra khỏi chức năng tuyên truyền đơn thuần để trở thành tác phẩm nghệ thuật có sức sống lâu bền.

#### 2.2.2. Ảnh hưởng gián tiếp: Văn học như nguồn cảm hứng sáng tác

Trong nhiều ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975, lời ca tuy do nhạc sĩ trực tiếp sáng tác nhưng chịu ảnh hưởng rõ nét từ văn học ở các phương diện hình tượng, nhịp điệu, biện pháp tu từ và tinh thần biểu cảm. Văn học, đặc biệt là thơ ca cách mạng và văn học kháng chiến, đã cung cấp cho các nhạc sĩ một hệ thống hình ảnh giàu tính biểu trưng, những thủ pháp nghệ thuật quen thuộc cùng nguồn cảm hứng thâm mỹ sâu sắc. Nhờ đó, ca khúc cách mạng không chỉ mang chức năng tuyên truyền, cổ vũ tinh thần, mà còn đạt được chiều sâu cảm xúc và giá trị nghệ thuật bền vững.

Tác phẩm *Tiến quân ca* của Văn Cao (1944) có thể xem là một tiền đề quan trọng cho phong cách ca khúc cách mạng sau này. Dù ra đời trước mốc thời gian nghiên cứu, tác phẩm này đã đặt nền móng cho kiểu lời ca mang cảm hứng sử thi, kết hợp giữa hình tượng tập thể, nhịp điệu mạnh mẽ và tinh thần yêu nước mãnh liệt. Hình ảnh đoàn quân ra trận, ngôn ngữ hào sảng cùng nhịp điệu dồn dập của ca khúc cho thấy ảnh hưởng rõ nét từ thơ ca yêu nước hiện đại, nơi cái tôi cá nhân hòa nhập vào cái ta chung của dân tộc. Từ đó, *Tiến quân ca* trở thành hình mẫu nghệ thuật, tác động gián tiếp đến nhiều sáng tác ca khúc cách mạng trong các giai đoạn tiếp theo.

Bước vào giai đoạn 1954 - 1975, văn học tiếp tục giữ vai trò là nguồn cảm hứng sáng tác quan trọng đối với âm nhạc cách mạng. Trong ca khúc *Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng* (Phạm Tuyên, 1975), dù lời ca không phổ nhạc từ một bài thơ cụ thể, nhưng cách sử dụng hình tượng ánh sáng, điệp ngữ và nhịp điệu mang tính khúc ca cộng đồng gợi nhớ rõ rệt đến tinh thần của thơ ca cách mạng ca ngợi lãnh tụ. Sự lặp lại

có chủ ý các hình ảnh và cụm từ không chỉ tạo hiệu quả âm nhạc, mà còn góp phần khắc sâu cảm xúc tôn kính và niềm tin chung của cộng đồng trong thời khắc lịch sử đặc biệt.

Hình tượng lãnh tụ cũng được khai thác đậm nét trong *Bài ca Hồ Chí Minh* (Văn An, 1951). Tác phẩm sử dụng các biểu tượng quen thuộc của văn học cách mạng để khắc họa hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh như biểu tượng của lý tưởng, niềm tin và sức mạnh tinh thần. Ở đây, dấu ấn văn học thể hiện ở cách xây dựng hình tượng mang tính khái quát cao, vượt lên trên miêu tả cụ thể để trở thành biểu trưng cho tinh thần dân tộc và con đường cách mạng. Chính sự tiếp nhận tư duy hình tượng của văn học đã giúp lời ca đạt được sức truyền cảm rộng rãi và bền vững.

Một phương diện khác của ảnh hưởng gián tiếp từ văn học là sự tiếp thu chất liệu và hình thức biểu đạt của văn học dân gian. *Hò kéo pháo* của Hoàng Vân (1954) là ví dụ tiêu biểu cho sự kết hợp giữa âm nhạc cách mạng và truyền thống văn học dân gian. Nhịp điệu hò, ngôn ngữ mộc mạc cùng tinh thần quân chúng trong lời ca phản ánh rõ dấu ấn của các hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian, đồng thời thể hiện sức mạnh đoàn kết và ý chí bền bỉ của quân dân trong kháng chiến. Qua đó, văn học dân gian không chỉ là nguồn chất liệu nghệ thuật, mà còn góp phần định hình phong cách biểu đạt gần gũi, dễ tiếp nhận của ca khúc cách mạng.

Tinh thần lạc quan và khát vọng hướng tới tương lai, vốn là mạch cảm xúc chủ đạo của thơ ca kháng chiến, được thể hiện rõ trong *Bài ca hy vọng* của Văn Ký (1958). Lời ca với hình ảnh thơ mộng, ngôn ngữ giàu chất trữ tình và nhịp điệu nhẹ nhàng gợi liên tưởng đến những vần thơ ca ngợi niềm tin và ước mơ trong hoàn cảnh khó khăn. Sự giao thoa giữa thơ và nhạc ở đây giúp ca khúc vừa mang tính cổ vũ tinh thần, vừa nuôi dưỡng đời sống cảm xúc của con người trong chiến tranh.

*Tình ca người thợ mỏ* của Hoàng Vân (1964) tiếp nối cảm hứng ca ngợi người lao động từ văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa. Lời ca kết hợp hài hòa giữa yếu tố hiện thực và trữ tình, khắc họa hình ảnh người công nhân lao động trong không khí xây dựng đất nước. Dấu ấn văn học thể hiện ở cách nhìn hiện thực mang tính nhân văn, nơi con người lao động được tôn vinh không chỉ như lực lượng sản xuất, mà còn như chủ thể sáng tạo và cảm xúc. Điều này cho thấy ảnh hưởng bền vững của văn học đối với tư duy nghệ thuật của nhạc sĩ khi xây dựng lời ca.

Trong giai đoạn cao trào của cuộc kháng chiến chống Mỹ, các ca khúc như *Tiếng hát át tiếng bom* (Đỗ Nhuận, 1966), *Tiếng đàn Ta Lư* (Huy Thục, 1971)

hay *Hành khúc giải phóng* (Phạm Minh Tuấn, 1975) tiếp tục cho thấy sự giao thoa sâu sắc giữa thơ và nhạc. Các tác phẩm này không chỉ phản ánh hiện thực chiến tranh khốc liệt, mà còn tái hiện tinh thần sử thi, ý chí kiên cường và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng - những giá trị đã được hun đúc trong thơ ca cách mạng cùng thời. Lời ca, nhờ tiếp nhận gián tiếp tư duy văn học, trở thành phương tiện biểu đạt vừa giàu cảm xúc cá nhân, vừa mang tính cộng đồng sâu sắc.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng ảnh hưởng gián tiếp của văn học, với tư cách là nguồn cảm hứng sáng tác, đã góp phần quan trọng trong việc hình thành diện mạo nghệ thuật của ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975. Văn học không chỉ cung cấp cho âm nhạc hệ thống hình tượng, cảm hứng và phương thức biểu đạt, mà còn góp phần nâng cao giá trị thẩm mỹ và chiều sâu tư tưởng của lời ca. Chính sự giao thoa này đã giúp ca khúc cách mạng vượt lên trên chức năng tuyên truyền thuần túy, trở thành một bộ phận bền vững của đời sống văn hóa và tinh thần dân tộc.

### 2.3. Ảnh hưởng trực tiếp: Phổ nhạc từ thơ

Bên cạnh ảnh hưởng gián tiếp, nhiều ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975 được sáng tác trực tiếp từ thơ, thể hiện sự giao thoa sâu sắc và trực tiếp giữa hai loại hình nghệ thuật văn học và âm nhạc. Trong hình thức này, thơ ca không chỉ đóng vai trò nguồn cảm hứng, mà trở thành chất liệu trực tiếp để hình thành lời ca. Việc phổ nhạc từ thơ giúp các tác phẩm văn học cách mạng vượt ra khỏi không gian đọc cá nhân, lan tỏa mạnh mẽ hơn trong đời sống xã hội thông qua con đường âm nhạc.

Trong quá trình phổ nhạc, văn bản thơ thường được giữ nguyên hoặc chỉ điều chỉnh nhẹ nhằm phù hợp với cấu trúc tiết tấu, cao độ và đường nét giai điệu. Nhạc sĩ, trên cơ sở tôn trọng tinh thần và nội dung tư tưởng của nguyên tác, tổ chức lại ngôn từ theo yêu cầu của âm nhạc, đồng thời xây dựng giai điệu để mở rộng khả năng truyền cảm của lời thơ. Chính sự kết hợp này khiến ca khúc phổ thơ vừa bảo lưu được chiều sâu tư tưởng của tác phẩm văn học, vừa mang dấu ấn sáng tạo riêng của người nhạc sĩ.

Trong tập *Đường chúng ta đi* (Chê Lan Viên, 1970), nhiều bài thơ mang cảm hứng sử thi mạnh mẽ như *Người đi tìm hình của nước*, *Đường chúng ta đi*, *Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng* hay *Tiếng hát con tàu* đã trở thành nguồn chất liệu quan trọng cho các nhạc sĩ. Từ những thi phẩm ấy, *Người đi tìm hình của nước* được Kiên Ninh phổ nhạc và *Đường chúng ta đi* được Phạm Tuyên chuyển thể thành ca khúc. Các tác phẩm âm nhạc này vẫn giữ trọn tinh thần hào hùng và chiều sâu tư tưởng của nguyên tác, đồng thời tăng sức gọi cảm nhờ giai điệu khỏe khoắn, làm nổi bật lý tưởng

chiến đấu và nghị lực vượt khó khăn, gian khổ của dân tộc trong những năm tháng cách mạng.

Bên cạnh đó, nhiều ca khúc phổ nhạc từ thơ ca kháng chiến cho thấy sự kết hợp hài hòa giữa hình ảnh thơ và ngôn ngữ âm nhạc. *Bóng cây Kơ Nia* (Phan Huỳnh Điểu phổ thơ Ngọc Anh) là ví dụ tiêu biểu cho sự giao thoa này, khi hình tượng mang tính biểu trưng của thơ được âm nhạc nâng đỡ, tạo nên chiều sâu cảm xúc lắng đọng. *Hạt gạo làng ta* (Trần Việt Bính phổ thơ Trần Đăng Khoa) lại cho thấy khả năng chuyển hóa thơ thiếu nhi mang tính tự sự thành ca khúc giàu hình ảnh và cảm xúc, giúp người nghe cảm nhận rõ nét giá trị lao động và tình cảm hậu phương trong chiến tranh.

Các tác phẩm như *Ngọn đèn đứng gác* (Hoàng Hiệp phổ thơ Chính Hữu) và *Lời ru trên nương* (Trần Hoàn phổ thơ Nguyễn Khoa Điềm) thể hiện rõ vai trò của âm nhạc trong việc mở rộng chiều kích cảm xúc của thơ ca. Nếu thơ gợi lên không gian và tâm trạng bằng ngôn từ cô đọng, thì âm nhạc bổ sung yếu tố giai điệu và tiết tấu, giúp cảm xúc được lan tỏa sâu rộng hơn. Sự kết hợp này làm cho ca khúc phổ thơ vừa giữ được chất trữ tình của nguyên tác, vừa phù hợp với hình thức trình diễn và tiếp nhận của âm nhạc.

Trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, nhiều ca khúc phổ thơ tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của văn học đối với âm nhạc cách mạng. *Trường Sơn Đông - Trường Sơn Tây* (Hoàng Hiệp phổ thơ Phạm Tiến Duật) là tác phẩm tiêu biểu, phản ánh sinh động hiện thực chiến tranh và tình cảm con người thông qua hình thức thơ ca giàu nhịp điệu, khi kết hợp với âm nhạc đã trở thành ca khúc quen thuộc với nhiều thế hệ. Tương tự, *Lá đổ* (Hoàng Hiệp phổ thơ Nguyễn Đình Thi) hay *Như hoa hương dương* (Tô Vũ phổ thơ Hải Như) cho thấy khả năng của âm nhạc trong việc làm nổi bật hình tượng thơ, đồng thời tăng cường sức truyền cảm và giá trị tư tưởng của tác phẩm.

Các ca khúc *Tình ca Tây Bắc* (Bùi Đức Hạnh phổ thơ Cẩm Giang) và *Ta tự hào đi lên ôi Việt Nam* (Chu Minh phổ thơ Hoàng Trung Thông) tiếp tục minh chứng cho việc thơ ca không chỉ được “cất lên” bằng âm nhạc, mà còn được tái sáng tạo trong một hình thức nghệ thuật mới. Âm nhạc giúp mở rộng biên độ biểu đạt của thơ, làm cho cảm xúc và tư tưởng của tác phẩm trở nên rõ nét, mạnh mẽ và dễ tiếp cận hơn với công chúng.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng phổ nhạc từ thơ là biểu hiện rõ rệt và trực tiếp nhất của dấu ấn văn học trong ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975. Thông qua sự kết hợp sáng tạo giữa thơ ca và âm nhạc, các ca khúc phổ thơ không chỉ góp phần làm phong phú diện mạo nghệ thuật của

## GIÁO DỤC - EDUCATION

ca khúc cách mạng, mà còn khẳng định vai trò quan trọng của văn học trong việc nuôi dưỡng đời sống tinh thần và giá trị tư tưởng của xã hội Việt Nam trong giai đoạn lịch sử này.

### 2.4. Giá trị tư tưởng, giáo dục, văn hóa và lịch sử

Dấu ấn văn học trong ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975 không chỉ thể hiện ở phương diện nghệ thuật, mà còn mang giá trị sâu sắc về tư tưởng, giáo dục, văn hóa và lịch sử. Trước hết, sự kết hợp giữa văn học và âm nhạc đã góp phần truyền tải hiệu quả tư tưởng cách mạng, tinh thần yêu nước và lý tưởng đấu tranh giải phóng dân tộc. Nhờ ngôn ngữ giàu hình ảnh và cảm xúc của văn học, ca khúc cách mạng có khả năng tác động mạnh mẽ đến nhận thức và tình cảm của quần chúng.

Về phương diện giáo dục, ca khúc cách mạng mang dấu ấn văn học góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, hun đúc nhân cách và lý tưởng sống cho nhiều thế hệ. Các hình tượng văn học được chuyển tải qua âm nhạc giúp người nghe, đặc biệt là thế hệ trẻ, tiếp cận lịch sử và các giá trị truyền thống một cách tự nhiên, giàu cảm xúc.

Trên phương diện văn hóa, sự giao thoa giữa văn học và âm nhạc đã tạo nên một diện mạo nghệ thuật đặc sắc cho ca khúc cách mạng Việt Nam. Những ca khúc này không chỉ phản ánh đời sống tinh thần của một giai đoạn lịch sử, mà còn trở thành di sản văn hóa quý báu, được lưu truyền và tiếp nối qua nhiều thế hệ. Về mặt lịch sử, ca khúc cách mạng mang dấu ấn văn học là những “chứng nhân tinh thần” của thời đại, góp phần tái hiện bối cảnh xã hội, tâm tư và khát vọng của con người Việt Nam trong chiến tranh và xây dựng đất nước.

### 3. KẾT LUẬN

Ca khúc cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975 là kết quả của sự giao thoa sâu sắc giữa âm nhạc và văn học trong bối cảnh lịch sử đặc biệt của dân tộc. Thông qua việc phân tích các hình thức ảnh hưởng gián tiếp và trực tiếp của văn học đối với ca khúc cách mạng, bài viết đã làm rõ vai trò quan trọng của văn học trong việc hình thành nội dung tư tưởng, xây dựng hình tượng nghệ thuật và nâng cao giá trị thẩm mỹ của lời ca. Dấu ấn văn học thể hiện rõ ở hệ thống hình ảnh giàu tính biểu trưng, ngôn ngữ cô đọng, nhịp điệu mang tính thơ ca và giọng điệu trữ tình - sử thi đặc trưng của thời đại.

Kết quả nghiên cứu cho thấy mối quan hệ giữa văn học và âm nhạc trong ca khúc cách mạng là mối quan hệ tương tác hai chiều. Văn học cung cấp cho âm nhạc nguồn cảm hứng, chất liệu và phương thức biểu đạt, trong khi âm nhạc giúp các giá trị tư tưởng và cảm xúc của văn học lan tỏa rộng rãi hơn trong đời

sống xã hội. Chính sự kết hợp này đã giúp ca khúc cách mạng vượt ra khỏi chức năng tuyên truyền nhất thời, trở thành một bộ phận quan trọng của đời sống văn hóa và tinh thần dân tộc, đồng thời giữ được sức sống bền bỉ qua nhiều thế hệ.

Từ góc độ học thuật, bài viết góp phần bổ sung cách tiếp cận liên ngành văn học - âm nhạc trong nghiên cứu ca khúc cách mạng Việt Nam, qua đó mở rộng khả năng lý giải các hiện tượng nghệ thuật gắn với lịch sử và xã hội. Những phân tích trong bài cho thấy ca khúc cách mạng không chỉ là sản phẩm của hoàn cảnh lịch sử, mà còn là kết tinh của tư duy nghệ thuật, phản ánh trình độ thẩm mỹ và đời sống tinh thần của con người Việt Nam trong một giai đoạn lịch sử đặc biệt.

Trong thời gian tới, hướng nghiên cứu có thể tiếp tục được mở rộng theo chiều sâu và chiều rộng, như khảo sát dấu ấn văn học trong các thể loại âm nhạc khác, hoặc nghiên cứu khả năng vận dụng ca khúc cách mạng trong giáo dục liên môn và các hoạt động nghệ thuật cộng đồng. Đây là hướng tiếp cận có ý nghĩa thiết thực, góp phần phát huy giá trị của di sản âm nhạc cách mạng trong bối cảnh văn hóa và giáo dục đương đại.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Báo Quân đội Nhân dân. (2025).** “Hành khúc – giá trị vững bền của âm nhạc cách mạng Việt Nam”, **Chuyên mục Văn hóa - Đời sống.**
- Báo Văn nghệ. (2021).** “Sức sống âm nhạc cách mạng”, **Chuyên mục Văn hóa Nghệ thuật.**
- Chế Lan Viên. (1970).** *Đường chúng ta đi.* Nxb Văn học.
- Chính Hữu. (1966).** *Đầu súng trăng treo.* Nxb Văn học.
- Đỗ Nhuận. (2000).** *Tác phẩm âm nhạc cách mạng.* Nxb Âm nhạc.
- Hoàng Hiệp. (1994).** *Hoàng Hiệp - Tuyển tập ca khúc.* Nxb Âm nhạc.
- Hải Như. (1964).** *Ngọn lửa.* Nxb Văn học.
- Huy Thục. (1971).** *Tuyển chọn ca khúc kháng chiến chống Mỹ.* Nxb Âm nhạc.
- Hoàng Trung Thông. (1968).** *Đầu sóng.* Nxb Văn học.
- Hoàng Vân. (1998).** *Hoàng Vân - Tuyển tập ca khúc (tái bản).* Nxb Âm nhạc.
- Lữ Giang. (1967).** *Tiếng hát người chiến sĩ trẻ.* Nxb Văn học.
- Lưu Hữu Phước. (2002).** *Tuyển tập ca khúc Lưu Hữu Phước.* Nxb Âm nhạc.
- Minh Huệ. (1951).** *Đêm nay Bác không ngủ, Trong Tuyển tập thơ kháng chiến chống Pháp.* Nxb Văn học.
- Ngọc Anh (1968).** *Bóng cây Kơ Nia, Tuyển thơ chiến trường miền Nam cuối thập niên 1960.*
- Nguyễn Khoa Điềm. (1972).** *Đất ngoại ô.* Nxb Văn học.